

109: Trung tâm (đảng bộ)

Đ/c Nguyễn 07/2016 /eanhuan

BỘ TƯ PHÁP
TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1397/QĐ-TCTHADS

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tạm thời tiêu chí xác định việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài và trách nhiệm tổ chức thực hiện

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự số 26/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2014/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 62/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thi hành án dân sự trực thuộc Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo Tổng cục Thi hành án dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quyết định quy định tạm thời tiêu chí xác định việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài áp dụng đối với Tổng cục Thi hành án dân sự và các cơ quan thi hành án dân sự địa phương.

Điều 2. Nguyên tắc xác định việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài

1. Có ít nhất một trong các tiêu chí quy định tại Điều 3 của Quyết định này.
2. Một việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài chỉ thống kê vào một tiêu chí. Trường hợp một việc khiếu nại, tố cáo có nhiều tiêu chí xác định là phức tạp, kéo dài thì chỉ thống kê vào một tiêu chí phù hợp (các tiêu chí khác được ghi rõ trong phần ghi chú).

Điều 3. Tiêu chí xác định việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài

Việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự được xác định là phức tạp, kéo dài khi có một trong các tiêu chí sau:

1. Quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo có hiệu lực thi hành; nội dung giải quyết khiếu nại, tố cáo đã được rà soát, kiểm tra và có văn bản trả lời nhưng đương sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn có đơn khiếu nại, công dân vẫn có đơn tố cáo liên quan đến nội dung đã được giải quyết.

2. Đương sự thường xuyên có hành vi gây mất trật tự, an ninh tại địa điểm tiếp công dân của cơ quan thi hành án dân sự và các cơ quan có thẩm quyền từ Trung ương đến địa phương.

3. Đã có ý kiến chỉ đạo giải quyết của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp mà công dân chưa đồng tình, tiếp tục khiếu nại, tố cáo.

4. Việc thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo có hiệu lực thi hành gấp khó khăn, vướng mắc.

5. Liên quan đến bản án, quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài thương mại, Hội đồng xử lý vụ việc cạnh tranh tuyên không rõ, khó thi hành, đã có văn bản yêu cầu giải thích nhưng cơ quan có thẩm quyền vẫn chưa trả lời hoặc đã có văn bản trả lời nhưng chưa rõ.

6. Quan điểm, ý kiến của các ngành, cơ quan còn khác nhau về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

7. Khi giải quyết khiếu nại, tố cáo có phát hiện sai phạm trong quá trình tổ chức thi hành án, khả năng phát sinh trách nhiệm bồi thường nhà nước, bảo đảm tài chính để thi hành án hoặc xử lý cán bộ từ cảnh cáo trở lên hoặc kiến nghị truy cứu trách nhiệm hình sự.

8. Có từ 05 (năm) người trở lên khiếu nại, tố cáo về cùng một nội dung trong một vụ việc thi hành án dân sự.

9. Việc khiếu nại, tố cáo kéo dài từ 05 (năm) năm trở lên nhưng vụ việc chưa được giải quyết xong.

Điều 4. Việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài được xác định giải quyết xong

Việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài được xác định là đã giải quyết xong nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Người khiếu nại đồng ý với việc giải quyết và không còn khiếu nại; người tố cáo đồng ý với việc giải quyết tố cáo và không còn tố cáo tiếp.

2. Người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, tố cáo ra thông báo chấm dứt việc giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc ra văn bản không thụ lý, xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc ra văn bản từ chối tiếp công dân theo quy định và việc thi hành án, giải quyết bồi thường thiệt hại (nếu có) đã được cơ quan thi hành án dân sự thực hiện xong.

Điều 5. Trách nhiệm của Tổng cục Thi hành án dân sự

1. Tổng Cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm chung trong việc chỉ đạo, giải quyết các việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài.

2. Các Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng trong việc chỉ đạo, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài theo nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

3. Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo có trách nhiệm là đầu mối tham mưu, tổng hợp, giúp Tổng cục trưởng theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và chỉ đạo giải quyết các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, cụ thể:

a) Xây dựng Biểu mẫu, danh sách việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài.

b) Rà soát, lập danh sách việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền của Tổng cục; xây dựng kế hoạch giải quyết dứt điểm các vụ việc này trình Tổng cục trưởng phê duyệt.

c) Tham mưu Tổng cục trưởng chỉ đạo các cơ quan thi hành án dân sự địa phương xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch giải quyết dứt điểm các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền của cơ quan thi hành án dân sự địa phương.

d) Định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, hàng năm, căn cứ kết quả giải quyết các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, đề xuất đưa ra khỏi danh sách các việc đã được giải quyết xong hoặc không còn phù hợp với tiêu chí được xác định tại Điều 3; bổ sung vào danh sách những việc mới phát sinh, trình Tổng cục trưởng phê duyệt; tổng hợp danh sách việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài của Tổng cục và danh sách việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài của các cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo Tổng cục trưởng.

e) Phối hợp với Thanh tra Bộ Tư pháp để cập nhật thông tin về danh sách, kết quả giải quyết đối với các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền theo dõi, tham mưu của Thanh tra Bộ để báo cáo Lãnh đạo Bộ, Lãnh đạo Tổng cục.

f) Tham mưu Tổng cục trưởng theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo kiểm tra việc giải quyết các việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài của các cơ quan thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Trách nhiệm của Cục Thi hành án dân sự

1. Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng về công tác giải quyết việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài trên địa bàn.

2. Phòng Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo có trách nhiệm là đầu mối tham mưu giúp Cục trưởng tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc giải quyết các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài trên địa bàn, cụ thể:

a) Tham mưu cho Cục trưởng rà soát, lập danh sách việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài trên địa bàn trình Tổng cục trưởng để xem xét, ra quyết định phê duyệt và chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thi hành dứt điểm các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài trên địa bàn.

b) Căn cứ danh sách việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài đã được phê duyệt, tham mưu cho Cục trưởng xây dựng kế hoạch và giải quyết dứt điểm các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền.

c) Tham mưu cho Cục trưởng chỉ đạo rà soát, lập danh sách, phê duyệt kế hoạch, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết dứt điểm các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi cục.

d) Căn cứ kết quả giải quyết các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, tham mưu, đề xuất Cục trưởng đưa ra khỏi danh sách các việc đã được giải quyết xong hoặc không còn phù hợp với tiêu chí được xác định tại Điều 3; đề xuất bổ sung vào danh sách những việc mới phát sinh.

đ) Thực hiện chế độ báo cáo theo thời hạn quy định tại Thông tư số 08/2015/TT-BTP ngày 26/6/2015 của Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2013/TT-BTP ngày 03/01/2013 của Bộ Tư pháp về hướng dẫn chế độ báo cáo thống kê thi hành án dân sự.

Điều 7. Trách nhiệm của Chi cục Thi hành án dân sự

Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự chịu trách nhiệm trước Cục trưởng về công tác giải quyết việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài trên địa bàn, cụ thể:

1. Rà soát, lập danh sách việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền báo cáo Cục trưởng để tổng hợp, lập danh sách báo cáo Tổng cục Thi hành án dân sự.

2. Căn cứ danh sách việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài đã được phê duyệt, xây dựng kế hoạch giải quyết dứt điểm các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền.

3. Căn cứ kết quả giải quyết các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài, đề xuất đưa ra khỏi danh sách các việc đã được giải quyết xong hoặc không còn phù hợp với tiêu chí được xác định tại Điều 3; đề xuất bổ sung vào danh sách những việc mới phát sinh.

Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Tổng cục

1. Các đơn vị Nghiệp vụ thuộc Tổng cục có trách nhiệm phối hợp với Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quá trình tham mưu giải quyết và chỉ đạo giải quyết các việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài.

2. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm phối hợp với Vụ Giải quyết khiếu nại, tố cáo tham mưu cho Tổng cục trưởng xử lý các trường hợp cán bộ có vi phạm pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng trong quá trình giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

3. Vụ Kế hoạch Tài chính có trách nhiệm tham mưu cho Tổng cục trưởng trong việc lập, phân bổ, dự toán ngân sách hàng năm đối với mục xử lý, giải quyết các việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

Danh sách việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài được phê duyệt là một trong những căn cứ để xây dựng kế hoạch công tác thường

xuyên hoặc đột xuất và trong việc lập, phân bổ, dự toán, quyết toán ngân sách hàng năm của Tổng cục và các cơ quan thi hành án dân sự.

Điều 9. Đánh giá, thi đua, khen thưởng và xử lý trách nhiệm

Kết quả giải quyết các việc thuộc danh sách việc khiếu nại, tố cáo về thi hành án dân sự phức tạp, kéo dài là cơ sở để đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng và xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có liên quan.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. /m

Nơi nhận:

- Như Điều 10 (để thực hiện);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Tiến Dũng (để báo cáo);
- Công thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Thanh tra Bộ (để phối hợp);
- Lưu: VT, Vụ GQKNTC.



Hoàng Sỹ Thành

